

Số: /BC-CT

Quảng Nam, ngày 04 tháng 05 năm 2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Lâm Đặc sản Xuất Khẩu Quảng nam
Năm báo cáo 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập: thành lập ngày 29/11/1986 với tên gọi ban đầu là Xí nghiệp liên hiệp lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam - Đà Nẵng

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần theo quyết định số 5084/QĐ-UB ngày 09/12/2004 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thành: Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số: **3303070165** ngày 30/12/2005; ngày 01/01/2006 chính thức chuyển thành Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. Đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 08/06/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 2, ngày 30/07/2008 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp.

+ Niêm yết: Công ty chưa niêm yết

+ Các sự kiện khác:

- Công ty là thành viên của Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt Nhật.

- Công ty đã chính thức gia nhập Mạng lưới kinh doanh lâm sản Việt Nam (VFTN) từ ngày 06/12/2006. Hiện nay công ty đã có chứng chỉ COC, ISO 9001-2000, đang thực hiện SA 8000. Công ty đang theo đuổi thực hiện chương trình quản lý rừng bền vững theo các nguyên tắc và tiêu chí FSC.

Các giải thưởng và chứng nhận:

Năm 2005 Công ty đã được trao tặng cúp vàng thương hiệu và doanh nghiệp xuất khẩu có uy tín.

Năm 2006 được nhà nước trao huân chương lao động hạng II

Được Bộ công thương công nhận là doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2007 và là doanh nghiệp thương mại dịch vụ tiêu biểu năm 2008.

Mạng doanh nghiệp Việt Nam công nhận là nhà cung cấp đáng tin cậy

Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế công nhận doanh nghiệp có mặt hàng/nhóm hàng xuất khẩu độc đáo được thị trường quốc tế đánh giá cao.

Được Phòng thương mại và công nghiệp Việt nam tặng bằng khen cho Công ty đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt nam năm 2010.

Ngày 29/11/2011 Công ty đã tổ chức lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty và đón nhận huân chương lao động hạng I,

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác, chế biến gỗ và lâm đặc sản.

- Kinh doanh nông sản thực phẩm, vật liệu xây dựng

- Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy nông nghiệp

- Xây dựng đường giao thông nông thôn, cầu cống nhỏ, công trình thủy lợi nhỏ.

- Thiết kế, trồng rừng và chăm sóc rừng, khai thác rừng trồng

- Sản xuất kinh doanh bao bì carton.

+ Tình hình hoạt động:

Công ty đã có 25 năm kinh nghiệm sản xuất hàng mộc xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Hơn 15 năm trong lĩnh vực trồng rừng nguyên liệu và kinh doanh gỗ nguyên liệu giấy.

- Năng lực sản xuất của Công ty là : 30.000 m³ gỗ mộc nguyên liệu/năm.

- Cung ứng gỗ nguyên liệu giấy : 100.000 tấn/năm

- Quản lý: 2.400 ha rừng trồng Keo các loại, thông nhựa và 1.000 ha rừng trồng bằng hình thức đầu tư cho vay vốn.

- Doanh thu xuất khẩu hàng năm đạt : Trên 11.000.000 USD/năm.

- Tổng số lượng cán bộ công nhân viên công ty : Bình quân 900 người.

- Thị trường xuất khẩu : Thị trường Châu Âu

3. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty xây dựng các mục tiêu để định hướng phát triển như sau:

Doanh thu hàng năm tăng từ 10-15%. Hiệu quả sản xuất kinh doanh đảm bảo cổ tức từ 12% trở lên. Xây dựng thương hiệu FOREXCO là thương hiệu có uy tín trên thị trường thế giới.

Đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm

Đa dạng hóa khách hàng, mở rộng thị trường mới

Mục tiêu phát triển bền vững vùng nguyên liệu

Chuyển dần một nhà máy sản xuất sản phẩm ngoài trời sang làm hàng nội thất

Phát triển ngành kinh doanh lâm sinh nguyên liệu giấy

Đầu tư xây dựng nhà máy dăm giấy xuất khẩu

Mục tiêu về khả năng phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, khẳng định thương hiệu của doanh nghiệp.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2011:

Đại hội cổ đông năm 2011 đồng thời cũng là Đại hội nhiệm kỳ II (2011-2015) đã bầu Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên trong Ban Giám đốc, 01 thành viên làm công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp, 01 thành viên là giám đốc điều hành của đơn vị thành viên, 01 thành viên không tham gia điều hành.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm là vừa tập trung khắc phục những khó khăn phát sinh do biến động của thị trường và diễn biến về lao động tại các đơn vị trực thuộc, từng bước điều chỉnh các biện pháp để tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật do Đại hội đồng cổ đông đề ra, tiến hành củng cố bộ máy tổ chức và nhân sự phù hợp với hoạt động của doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã đánh giá, phân tích để bổ nhiệm và bổ nhiệm lại (theo thời hạn 5 năm, từ 2011-2015) đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý điều hành trong doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Nhìn chung đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và điều hành sau khi được bổ nhiệm đã phát huy được năng lực công tác của từng cá nhân, đảm trách tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu quả lãnh đạo điều hành trong doanh nghiệp.

Các cuộc họp định kỳ, hoặc bất thường của Hội đồng quản trị đều mời Trưởng Ban kiểm soát công ty tham gia. Các nội dung trọng tâm mà Hội đồng quản trị đã quyết định trong các cuộc họp Hội đồng quản trị là:

Cụ thể hoá các giải pháp để tổ chức thực hiện 07 định hướng do Đại hội cổ đông đề ra, Hội đồng quản trị xem đây là mục tiêu, mục đích phấn đấu trong năm công tác 2011, vừa để khắc phục những khiếm khuyết của doanh nghiệp trong những năm trước đó, vừa nhằm đảm bảo ổn định các mặt hoạt động của doanh nghiệp và đồng thời thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.

Hội đồng quản trị thống nhất phương án tinh giảm bộ máy gián tiếp do Ban giám đốc Công ty đề xuất, theo đó đã chỉ đạo các bộ phận chức năng tiến hành thực hiện phương án tinh giảm bộ máy gián tiếp trong Công ty.

Hội đồng quản trị xem các chương trình quản lý trong sản xuất và điều hành là nội dung công tác quan trọng cần phải thường xuyên đẩy mạnh để đạt hiệu quả cao nhất. Vì vậy, Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban giám đốc nâng cao hơn nữa chất lượng chương trình quản lý theo tiêu chuẩn ISO, Chương trình quản lý chất lượng sản phẩm (QWAY), chương trình an sinh xã hội (IWAY), đây là công cụ cần thiết trong công tác quản lý, điều hành sản xuất từ Công ty đến các đơn vị thành viên.

Hội đồng quản trị yêu cầu Ban giám đốc, tập trung và tăng cường công tác quản lý lâm sinh, nâng cao trách nhiệm của phòng Lâm sinh nguyên liệu giấy và Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam trong công tác quản lý rừng và đất rừng, để công tác trồng rừng, bảo vệ rừng đạt kết quả, hạn chế tối đa những trường hợp cháy rừng hay xâm lấn đất rừng xảy ra. Xúc tiến nhanh việc xây dựng các tiêu chí FSC, năm 2012 tiếp tục bổ sung nhằm hoàn thiện để sau khi đánh giá đạt chứng chỉ FSC cho Công ty.

Về công tác thu mua cung ứng nguyên liệu giấy cho liên doanh Vijachip, Hội đồng quản trị xác định đây là lĩnh vực kinh doanh quan trọng, nên ngay từ đầu đã yêu cầu Ban giám đốc tập trung đẩy mạnh công tác thu mua cung ứng nguyên liệu giấy, xác định vùng nguyên liệu, phân chia tỷ lệ cung ứng giữa các thành viên Việt Nam để việc thu mua cung ứng nguyên liệu giấy đạt chỉ tiêu đề ra.

Nhằm đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị yêu cầu Ban giám đốc Công ty xây dựng các tiêu chí tiết kiệm cho từng công đoạn trong sản xuất kinh doanh, trong đó công tác tiết kiệm về nguyên vật liệu và điện năng được đặt lên hàng đầu trong quá trình tổ chức sản xuất ở các đơn vị thành viên.

Để tăng cường công tác quản lý và quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban giám đốc tổ chức nhiều đợt kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc về công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất tại các đơn vị.

2. Kết quả thực hiện năm 2011:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>KH 2011</i>	<i>TH 2011</i>	<i>%TH/KH</i>
1	Doanh thu	Tỷ đồng	240	243,730	101,55
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	11.500.000	11.506.237	100,05
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8	6,1	77%
4	Cổ tức	%	12	12	100

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Năm 2011 đã tập trung xây dựng các công trình trọng điểm của kế hoạch năm 2010 mang sang. Tổng đầu tư trong năm là 11.105.926.617 đồng, trong đó tập trung vào các hạng mục như đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Công ty, đầu tư xây dựng showroom và đầu tư bổ sung máy móc thiết bị cho các dây chuyền sản xuất và cơ sở hạ tầng cho các đơn vị trực thuộc Công ty.

Giá trị đầu tư xây dựng nhà làm việc : 5.782.731.202 đồng

Giá trị đầu tư xây dựng showroom : 2.387.479.111 đồng

Giá trị đầu tư bổ sung máy móc thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng: 2.935.716.304 đồng

Nhìn chung công tác đầu tư đã tổ chức thực hiện đúng mục đích như Đại hội cổ đông đề ra, các hạng mục đầu tư đảm bảo theo giá trị dự toán đã trình ra Đại hội cổ đông, mức chênh lệch do biến động tăng của vật tư, thiết bị không đáng kể.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

4.1- Phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ và tiếp tục xây dựng Công ty thành khối đại đoàn kết, thống nhất ý chí để hành động, đây là một định hướng tiên quyết cho sự thành công của Công ty.

4.2-Tái cơ cấu lại Công ty theo hướng mở rộng một số mặt hàng mới, đồng thời thu hẹp các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, trước mắt tập trung vào các nội dung trọng tâm sau đây:

- Xây dựng một Nhà máy sản xuất dăm gỗ xuất khẩu có công suất thiết kế từ 60.000 đến 70.000 tấn dăm/năm.

- Từng bước chuyển Xí nghiệp Chế Biến Lâm sản Điện Ngọc thành nhà máy sản xuất hàng trong nhà. Phân đầu năm 2011 đạt 20 % công suất, đến năm 2013 đạt 50-60% công suất và đến năm 2015 hoàn chỉnh nhà máy sản xuất hàng nội thất.

- Từng bước chuyển Xí nghiệp Lâm Đặc Sản Tam Kỳ thành nhà máy chuyên sản xuất phôi cho Công ty và sản xuất hàng nội địa; đến năm 2013 Xí nghiệp sẽ không còn làm hàng xuất khẩu.

- Tập trung củng cố và đầu tư máy móc, thiết bị có công nghệ phù hợp với các mặt hàng ngoài trời cho Xí nghiệp Mộc Việt Đức để tăng sản lượng hàng ngoài trời, đến năm 2013 công suất phải gấp đôi hiện tại và đến năm 2015 đảm nhận được sản lượng của các đơn vị khác không còn làm hàng ngoài trời

- Đối với Xí nghiệp Chế Biến Lâm sản Hòa Nhơn trong năm 2011 và 2012 vẫn làm hàng xuất khẩu ngoài trời. Sau khi nhà máy dăm Công ty đạt hiệu quả tốt, Công ty sẽ xây dựng ở đây một nhà máy dăm xuất khẩu để thu hút nguồn nguyên liệu ở các huyện Hòa Vang, Phước Sơn, Nam Giang, Tây Giang.

- Trong những năm tới, nếu điều kiện thị trường thuận lợi, hiệu quả cao Công ty sẽ quy hoạch tập trung các nhà máy sản xuất hàng ngoài trời thành một nhà máy tại khu Công nghiệp thuận lợi nhất

4.3- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát ở cơ sở sản xuất, với trách nhiệm của mình hằng tháng Giám đốc Xí nghiệp phải báo cáo Công ty chi phí của từng công đoạn sản xuất và phải có các giải pháp thật sự tiết kiệm các chi phí sản xuất, đặc biệt là giá phôi Công ty giao.

- Giá thành sản phẩm của đơn vị phải tính đúng, tính đủ các chi phí đầu vào vào giá thành sản xuất.

- Tiếp tục hoàn thiện các qui trình sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Các đơn vị phải thực hiện đầy đủ các qui trình quản lý sản xuất và xem đây là giải pháp hữu hiệu để quản lý các chi phí, tránh lãng phí, thực hiện tốt các chương trình an sinh xã hội.

4,4- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức từ Công ty đến cơ sở đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả, đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, kết hợp với tuyển chọn bổ sung đội ngũ quản lý các cấp để thay thế cho cán bộ thiếu năng lực, thiếu tâm huyết đối với Công ty. Chú trọng đào tạo và bổ nhiệm cán bộ trẻ vào các vị trí chủ chốt của Công ty. Có phương án quy hoạch nguồn nhân lực trong thời gian dài hạn.

4.5- Tăng cường tìm kiếm và mở rộng thị trường mới để đạt doanh thu hằng năm tăng từ 10-15%. Mở rộng mặt hàng gỗ có chứng chỉ FSC, đến năm 2013 đạt 50% sản lượng gỗ FSC. Nghiên cứu và xem xét cân đối tỷ trọng giữa các khách hàng một cách hợp lý nhằm đảm bảo hiệu quả và ổn định sản xuất. Mở rộng thị trường mới ở thị trường Hoa Kỳ và Châu Úc. Chú trọng đến việc tìm kiếm thị trường để phát triển các sản phẩm hàng nội thất xuất khẩu.

4.6- Thực hiện các biện pháp quản lý tốt rừng trồng của Công ty theo tiêu chí FSC và tập trung xây dựng chứng chỉ FSC. Về giải pháp kỹ thuật phải đảm bảo các tiêu chí “ Trồng

cây nào chắc cây ấy, trồng rừng nào hiệu quả rừng ấy”. Phát huy tối đa hiệu quả các rừng thông hiện có của Công ty để tăng sản lượng nhựa thông .

Mở rộng các dịch vụ lâm nghiệp trên địa bàn Quảng nam và các tỉnh lân cận. Khảo sát và tiếp cận các rừng thông tại tỉnh Đắc Chung Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để có kế hoạch hợp tác khai thác nhựa thông tại Lào.

4.7- Thực hiện tốt kỷ cương, trật tự trong Công ty, có chế độ khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh - Khen thưởng phải thích đáng, kỷ luật phải nghiêm minh, tập trung xây dựng lối sống văn hóa trong Doanh nghiệp. Phát huy tinh thần dân chủ và tập trung dân chủ trong Công ty để mọi cán bộ nhân viên lao động có điều kiện tham gia giám sát các mặt hoạt động trong doanh nghiệp.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Nợ phải trả/ Tổng tài sản:	0,66 lần
- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	1,94 lần
+ Khả năng sinh lời:	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	4,06%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	2,03%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	11.93%
+ Khả năng thanh toán:	
Khả năng thanh toán nhanh:	0,63 lần
Khả năng thanh toán hiện tại:	1,11 lần
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 của năm báo cáo là:	
+ Tổng tài sản:	121.522.475.435 đồng
Tài sản ngắn hạn:	81.5853597.498
Tài sản dài hạn	39.936.877.937
+ Tổng nguồn vốn	121.522.475.435 đồng
Nợ phải trả	80.153.262.903
Vốn chủ sở hữu	41.369.212.532
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không có	
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại :	
+ Cổ phiếu thường: 3.000.000 cổ phiếu	
+ Cổ phiếu ưu đãi :	
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại	
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại	
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có)	
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Cổ tức công bố chia cho cổ đông	
3.600.000.000 đồng	

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2011 với sự chỉ đạo kịp thời của Ban Giám đốc và sự đoàn kết, phấn đấu của các đơn vị trực thuộc, các hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm của toàn Công ty đã đạt các chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:

Tổng hợp kết quả hoạt động kinh doanh 2011

TT	CHỈ TIÊU:	ĐVT	KH 2011	TH 2011	% TH/KH
A	B	1	2	3	4
I	DOANH THU HOẠT ĐỘNG KD	Tỷ đồng	240	243,730	101,55
1	Xuất khẩu trực tiếp		120	127,540	106,28

2	Nguyên liệu giấy		110	108,610	98,74
3	Hàng mộc nội địa + Doanh thu khác	Tỷ đồng	10	7,580	75,80
II	KIM NGẠCH XUẤT KHẨU	Tr USD	11.500.000	11.506.237	100,05
	Trong đó:- Hàng mộc Xuất khẩu	Tr USD	6.500.000	6.244.025	96,06
	- Nguyên liệu giấy	Tr USD	5.000.000	5.262.212	105,24
III	SẢN LƯỢNG				
1	Hàng mộc xuất khẩu	M3	6350	5148,069	81,07
2	Hàng mộc nội địa		400	128,780	32,20
3	Nguyên liệu giấy	tấn	100.000	103.444	103,44
IV	TRỒNG RỪNG:	ha			
1	Lâm phân	ha	30	30	100,00
2	Dịch vụ				
V	CHĂM SÓC RỪNG:	ha			
1	Lâm phân	ha	583,48	583,48	100
2	Dịch vụ				
VI	KHAI THÁC RỪNG	ha			
1	Diện tích	ha	74,30	29,80	40,11
2	Sản lượng				
VII	NUÔI DƯỠNG RỪNG THÔNG	ha			
VIII	KHAI THÁC NHỰA THÔNG				
1	Diện tích	ha	153	200	
2	Sản lượng	tấn	150.000	166.292	110,86
IX	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Tỷ đồng	6	4,9	81,6
X	CỔ TỨC	%	12	12	100

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần; qua đó đã có nhiều cố gắng trong việc tập hợp đội ngũ cán bộ nhân viên và lao động vượt qua khó khăn, tổ chức thực hiện nhiệm vụ do Đại hội cổ đông giao. Kết quả đó đã thể hiện trong các chỉ tiêu doanh thu, kim ngạch xuất khẩu, lợi nhuận và các nội dung khác như đã trình bày. Bên cạnh đó, qua đánh giá thì công tác quản trị doanh nghiệp đã được cải thiện một bước, các điểm yếu kém trong công tác quản lý đã từng bước khắc phục. Các chương trình quản lý chất lượng đã phát huy được hiệu quả. Bộ máy tổ chức và nhân sự được sắp xếp lại và đã đáp ứng nhu cầu hoạt động của doanh nghiệp. Các công trình xây dựng cơ bản đã được đưa vào sử dụng và bắt đầu phát huy hiệu quả. Các bộ phận kế hoạch, kế toán tài vụ đã thực hiện tốt vai trò quản lý từ Công ty đến các đơn vị thành viên. Công tác thị trường và khách hàng đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác lâm sinh, quản lý rừng trồng đạt kết quả tốt.

4. Kế hoạch phát triển trong 2012

Năm 2012 được nhận định là năm không có nhiều thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu, nhất là xuất khẩu các mặt hàng đồ gỗ. Trước dự báo đó, Hội đồng quản trị trình ra Đại hội cổ đông kế hoạch hoạt động của Công ty trong năm 2012 như sau:

I. VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Các chỉ tiêu kinh tế cơ bản:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2011	KH 2012	Tăng trưởng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	243,730	245	104,67
2	Kim ngạch xuất khẩu	Tr USD	11.506.237	11.415.200	99,21
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,1	8,67	142
4	Cổ tức	%	12	13% trở lên	

Tổng hợp các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012

TT	CHỈ TIÊU:	ĐVT	TH 2011	KH 2012	GHI CHÚ
I	Doanh thu hoạt động KD	Ti đồng	243,730	245	100,53
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chế biến gỗ xuất khẩu	Ti đồng	127,540	100,0	78,41
2	Chế biến gỗ nội địa	Ti đồng	7,580	9,5	125,33
3	Nguyên liệu giấy	Ti đồng	108,610	135,5	124,77
4	Khai thác nguyên liệu và dịch vụ khác	Ti đồng			
II	Lợi nhuận sau thuế:	Ti đồng	4,9	6,5	141,30
III	Sản lượng	M ³ TC			
1	Hàng mộc xuất khẩu	M ³ TC	5148,069	4040	78,48
2	Hàng mộc nội địa	M ³ TC	128,780	450	349,43
3	Khai thác nhựa thông	Tấn	166,292	190,000	114,26
4	Nguyên liệu giấy	Tấn	103,444	128,000	123,74
IV	Kim ngạch xuất khẩu	USD	11.506.237	11.415.200	99,21
	<i>Trong đó:</i>				
	Chế biến gỗ	USD	6.244.025	4.900.000	78,48
	Nguyên liệu giấy	USD	5.262.212	6.515.200	123,81

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của Pháp luật kế toán (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ
- Các nhận xét đặc biệt

VI. Các công ty có liên quan

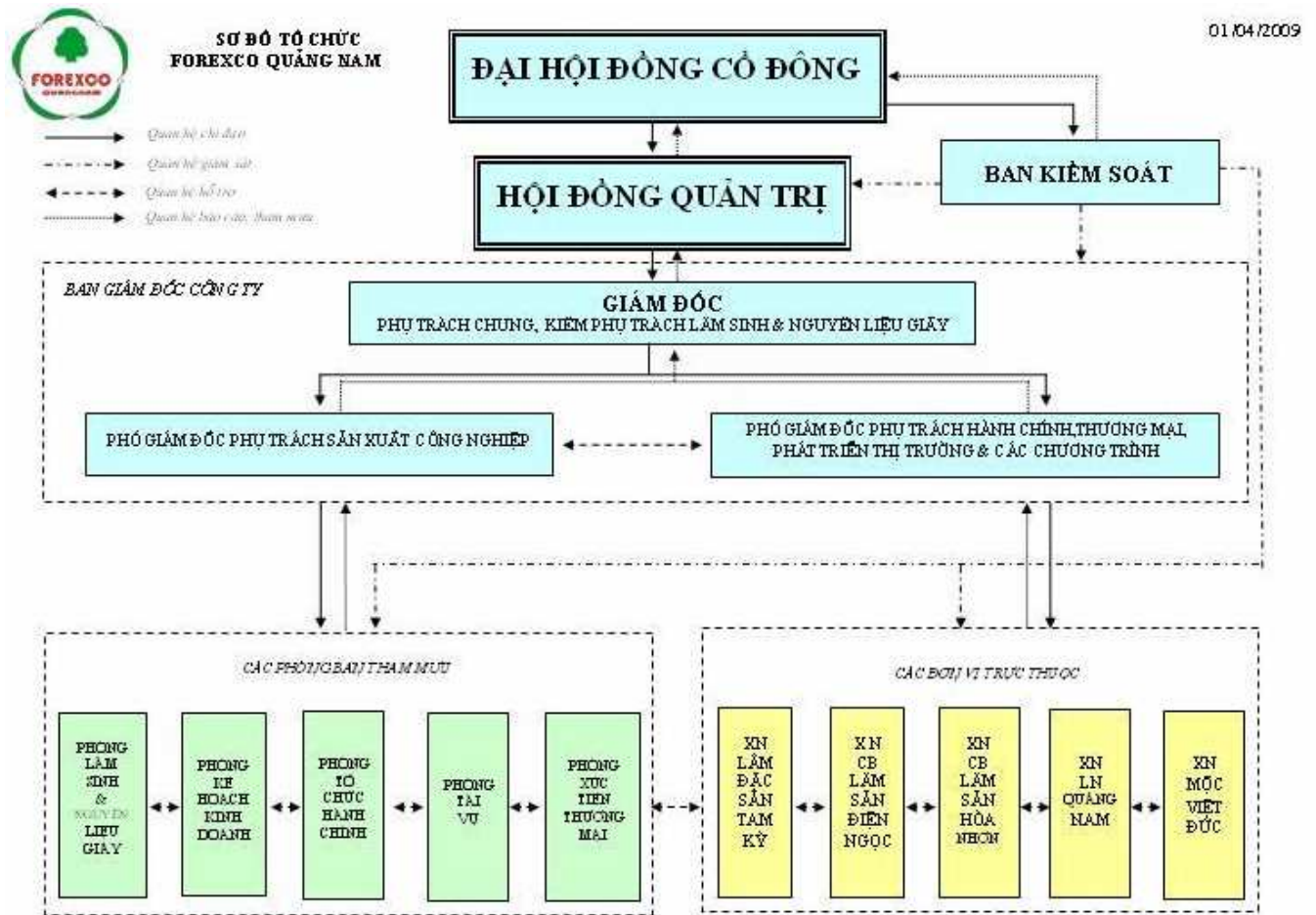
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (65,06 %)

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Công ty đã Liên doanh với Công ty TNHH sản xuất nguyên liệu giấy Việt – Nhật (VIJACHIP) về sản xuất dăm gỗ xuất khẩu từ năm 1993. Hoạt động của công ty này luôn có hiệu quả cao (tính đến thời điểm 31/12/2011).

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Phạm Hồi Trang	1955	200785894	113 Nguyễn Trường Tộ, TP. Hội An	Kỹ sư cơ khí, cử nhân kinh tế	
2	Phạm Phú Thống	1957	200441585	Phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng	Cử nhân kinh tế	
3	Huỳnh Ngọc Vinh	1962	205602147	52 Nguyễn Duy Hiệu, TP. Hội An	Kỹ sư chế biến gỗ, Cử nhân kinh tế, Marketing cao cấp về đồ gỗ quốc tế (CHLB Đức)	Miễn nhiệm ngày 14/07/2011
4	Đặng Công Quang	1975	201234547	Lô M3-27KDC An Hòa, An Hải Bắc, Sơn Trà –Đà Nẵng	Kỹ sư cơ khí	Bổ nhiệm ngày

						01/07/2011
--	--	--	--	--	--	------------

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm : Không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: 808 người. Toàn bộ CBCNV đã có hợp đồng lao động từ thời vụ đến không thời hạn. Các chính sách và chế độ đối với người lao động thực hiện đúng theo quy định của bộ luật lao động.

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

Trong năm 2011, Công ty đã tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 08/06/2011 và đã bầu ra các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Phú Thống	1957	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.	
2	Phan Quang Đình	1959	Thành viên HĐQT độc lập, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn	
3	Phạm Hồi Trang	1955	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	
4	Trần Đình Nam	1955	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty	
5	Quảng Thanh Bình	1963	Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Chế Biến lâm sản Điện Ngọc	

Trong năm 2011, Công ty đã tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên ngày 08/06/2011 và đã bầu ra các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
1	Phạm Thị Liên	1966	Trưởng Ban
2	Nguyễn Quốc Trung	1960	Thành viên
3	Nguyễn Thị Trúc Phương	1976	Thành viên

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty

-Thành viên và cơ cấu của HĐQT

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Phú Thống	1957	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.	
2	Phan Quang Đình	1959	Thành viên HĐQT độc lập, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn	
3	Phạm Hồi Trang	1955	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty	
4	Trần Đình Nam	1955	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty	

5	Quảng Thanh Bình	1963	Thành viên HĐQT, Giám đốc Xí nghiệp Chế Biến lâm sản Điện Ngọc	
---	------------------	------	--	--

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ
1	Phạm Thị Liên	1966	Trưởng Ban
2	Nguyễn Quốc Trung	1960	Thành viên
3	Nguyễn Thị Trúc Phương	1976	Thành viên

- + Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

HĐQT có 01 thành viên không điều hành, đây là người đại diện quản lý vốn của SCIC, đang đảm nhận công tác Đảng, công tác Công đoàn trong doanh nghiệp. Thành viên này ít tham gia vào công tác chuyên môn. Tuy vậy trong thực tế thành viên này cũng thường xuyên được tham gia các cuộc họp của chuyên môn tổ chức và các ý kiến tham gia thường là đại diện cho các cổ đông là cán bộ nhân viên hiện công tác của Công ty và ý kiến của SCIC.

- + Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT

Hội đồng quản trị chưa xây dựng được các tiểu ban, nhưng trong thực chất đã phân công các thành viên theo dõi từng mảng công việc trong doanh nghiệp, như: về vấn đề lương thưởng, về vấn đề đầu tư và về vấn đề tổ chức, nhân sự...)

Các thành viên được phân công tác lĩnh vực công tác trên đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

- + Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2011, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II được bầu lại với 3 thành viên. Ngay sau Đại hội, Ban kiểm soát đã tiến hành họp để bầu Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho các thành viên, trong đó có 1 thành viên chuyên trách là Trưởng ban và 2 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

Ban kiểm soát cũng đã xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để làm cơ sở cho quá trình hoạt động.

Nhìn chung, trong năm qua các hoạt động của Ban kiểm soát diễn ra bình thường, không có đơn thư tố cáo, phản ánh nào của cổ đông hay người lao động gửi về. Hoạt động thường xuyên của Ban kiểm soát là tiến hành giám sát và kiểm tra các hoạt động tài chính, công tác quản lý ở đơn vị cơ sở và công ty; kiểm tra và thẩm định quyết toán tài chính các đơn vị cơ sở và toàn công ty. Tại các buổi làm việc với đơn vị cơ sở, phòng ban công ty, Ban kiểm soát đã có những góp ý thiết thực để các đơn vị điều chỉnh, khắc phục một số tồn tại, hạn chế. Ban kiểm soát cũng thường xuyên được mời tham gia các đoàn kiểm tra và làm việc của Công ty tại đơn vị cơ sở như kiểm tra sổ liệu quyết toán, hay tham gia họp và phản biện các giải pháp sản xuất kinh doanh, xây dựng giá thành,...

- + Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Trước hết là thường xuyên triển khai thực hiện tốt Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế hoạt động hội đồng quản trị, phân rõ trách nhiệm và quyền hạn nhằm tăng cường công tác giám sát của thành viên Hội đồng quản trị. Nâng cao tính độc lập của Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động trong doanh nghiệp

+ Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành.

- Thù lao Hội đồng quản trị năm 2011 : 159.914.000 đồng

- Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2011: 79.957.000 đồng

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : Không

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Số Cổ phần sở hữu	Số CP đại diện Nhà nước	Tổng số CP	Tỷ lệ
1	Phạm Phú Thống	15.200	975.900	991.100	33,04%
2	Phan Quang Đình	5.000	975.900	980.900	32,70%
3	Phạm Hồi Trang	9.200		9.200	0,31%
4	Trần Đình Nam	5.040		5.040	0,17%
5	Quảng Thanh Bình	5.000		5.000	0,17%

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Đối với Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Số Cổ phần sở hữu	
		1/1/2011	31/12/2011
1	Phạm Phú Thống	15,200	15,200
2	Phan Quang Đình	5,000	5,000
3	Phạm Hồi Trang	9,200	9,200
4	Trần Đình Nam	5,040	5,040
5	Quảng Thanh Bình	5,000	5,000

Đối với Ban Kiểm soát

1	Phạm Thị Liên	5,800	8,300
2	Nguyễn Thị Trúc Phương	10,430	10,430
3	Nguyễn Quốc Trung	5,000	5,000

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: Tên, năm sinh (cổ đông cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông), ngành nghề hoạt động (cổ đông); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần

Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (chiếm 65,06 % vốn điều lệ).

2.2. Cổ đông nước ngoài (Không có)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHẠM PHÚ THỐNG